

Số: 432/TB-SYT

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 7 năm 2026

## **THÔNG BÁO**

### **Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **12** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

**1. Phòng khám đa khoa Thuận An thuộc Công ty TNHH Y Dược Thuận An** (Địa chỉ: Thôn Cầu Đào, xã Nhân Thắng, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260722-180029.

Danh sách đăng ký hành nghề số 2207/CV-YDT ngày 22/7/2026; Tổng số người hành nghề: 64 người; Bổ sung 02; Điều chỉnh thông tin: 01; Giảm: 01.

**2. Phòng khám đa khoa BS Đăng Khoa thuộc Công ty cổ phần Bệnh Viện Quốc Tế** (Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260722-180013.

Danh sách đăng ký hành nghề số 11/PKĐKĐK ngày 22/7/2026; Tổng số người hành nghề: 41; Bổ sung 01, điều chỉnh thông tin: 01

**3. Phòng khám đa khoa Thịnh Vượng trực thuộc Công ty TNHH dịch vụ Y tế Anh Thơ** (Địa chỉ: Tỉnh lộ 281, thôn Tỳ Điện, xã Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260721-180023

Danh sách đăng ký hành nghề số 78/PKĐKTV ngày 20/7/2026; Tổng số người hành nghề: 23 người; điều chỉnh thông tin: 04; Thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám (Bác sĩ Phạm Thị Nét, chứng chỉ hành nghề số 003069/HD-CCHN do Sở Y tế Hải Dương (cũ) cấp ngày 24/10/2013 thay cho Bác sĩ Nguyễn Văn Hải, chứng chỉ hành nghề số 4275/BN-CCHN do Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 06/7/2017. Kể từ ngày 25/7/2026).

**4. Phòng khám đa khoa Bắc - Hà Medic trực thuộc Công ty TNHH y dược Bắc - Hà Medic** (Địa chỉ: Lô LA, đường Hùng Vương, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260723-180006.

Danh sách đăng ký hành nghề số 20/PKBHM ngày 20/7/2026; Tổng số người hành nghề: 46 người; Bổ sung 01, điều chỉnh thông tin: 01.

**5. Phòng khám đa khoa Bảo Minh thuộc Công ty cổ phần y tế Bảo Minh** (Địa chỉ: số 4C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260723-180034.

Danh sách đăng ký hành nghề số 23/PKBM ngày 20/7/2026; Tổng số người hành nghề: 43 người; Bổ sung 02.



**6. Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt nha khoa Thùy Anh thuộc Công ty CP nha khoa Thùy Anh Bắc Giang** (Địa chỉ: 269, Hoàng Văn Thụ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260720-180042

Danh sách đăng ký hành nghề số 11/PKRHM-NKTA ngày 20/7/2026; Tổng số người hành nghề tại Phòng khám: 06 người; Giảm 01.

**7. Bệnh viện đa khoa Bắc - Thăng Long thuộc Công ty TNHH Y Dược Bắc Thăng Long** (Địa chỉ: Tân Tiến, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh), Mã hồ sơ: H05.21-260720-180015.

Danh sách đăng ký hành nghề số 16/BVĐKBTL ngày 20/7/2026; Tổng số người hành nghề: 137 người; Bổ sung 08.

**8. Bệnh viện đa khoa Ngã Tư Hồ thuộc Công ty TNHH Y tế Thành Bắc** (Địa chỉ: Số 5, TDP Bến Hồ, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260720-180010.

Danh sách đăng ký hành nghề số 12.2026/BVĐKNTH ngày 19/7/2026; Tổng số người hành nghề: 100 người; Bổ sung 01, điều chỉnh thông tin: 01 Giảm 01.

**9. Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hà Nội - Bắc Giang thuộc Công ty cổ phần Y dược Tân Trường Sinh** (Địa chỉ: Tổ dân phố Phú Mỹ 2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260723-180008.

Danh sách đăng ký hành nghề số 120/BVĐKHNBG ngày 23/7/2026; Tổng số người hành nghề: 171 người; điều chỉnh thông tin: 02.

**10. Bệnh viện đa khoa Anh Quất cơ sở 2 thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Anh Quất** (Địa chỉ: Tòa 1.4, Khu hành chính dịch vụ 1, cụm công nghiệp Nội Hoàng, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260720-180031.

Danh sách đăng ký hành nghề số 15/BVĐKAQ2 ngày 20/7/2026; Tổng số người hành nghề: 112 người; Bổ sung 01, Giảm 01.

**11. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1** (Địa chỉ: Đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260723-180016.

Danh sách đăng ký hành nghề số 150/BC-BVĐK ngày 22/7/2026; Tổng số người hành nghề: 860 người; điều chỉnh thông tin; 03: Giảm 1.

**12. Trạm Y tế Đa Mai** (Địa chỉ: Tổ dân phố Thanh Mai, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260722-180021.

Danh sách đăng ký hành nghề số 137/TYT-KCB ngày 22/7/2026; Tổng số người hành nghề tại Trạm, Điểm trạm: 20 người; Giảm 01.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

**\* Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận: *SKP*

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.



KIỂM GIÁM ĐỐC  
PHÒNG KIỂM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Hương

TRẠM Y TẾ ĐA MAI

ĐIỂM TRẠM CHÍNH

Số: 137/TYT - HCTCNS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đa mai, ngày 22 tháng 7 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Điểm Trạm chính trực thuộc Trạm Y tế Đa Mai

2. Đăng ký kinh doanh: Không.

3. Giấy phép hoạt động KBCB: số 784/BN-GPHD ngày 08/01/2026, địa chỉ hoạt động: TDP Thanh Mai, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần.

4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: họ tên Nguyễn Văn Phương; số căn cước công dân: 024082005328; trình độ: Thạc sĩ; điện thoại: 0867719686.

5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: họ tên: Trần Thanh Tinh; số căn cước công dân: 024073013640; CCHN số: 0002954/ BG-CCHN ngày 20/10/2014, Phạm vi hành nghề: 'KBCB đa khoa; Điện thoại: 0988055256

6. Thông tin người lập biểu: Họ tên: Phạm Hoàng Yển, phòng: Hành chính, tài chính, nhân sự; Điện thoại: 0829169766.

7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: Thực hiện kỹ thuật chuyên môn được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo Giấy phép hoạt động.

8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 20; Số người hành nghề bổ sung: 0; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thời hành nghề: 1

| TT                                    | Họ tên               | Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)    | Phạm vi hành nghề (5)                                                                                                                                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)                                                                       | Vị trí chuyên môn (7)                | Chức danh quản lý (8)   | Khoa/bộ phận chuyên môn (9)                               | Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)                  | Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11) | Ghi chú (12) |
|---------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------|
| A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ                  |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                         |                                                                                                                                                             |                                                                                                                 |                                      |                         |                                                           |                                                                          |                                    |              |
| I. TRẠM Y TẾ ĐA MAI                   |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                         |                                                                                                                                                             |                                                                                                                 |                                      |                         |                                                           |                                                                          |                                    |              |
| 1. Điểm chính - Trạm y tế Đa Mai (cũ) |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                         |                                                                                                                                                             |                                                                                                                 |                                      |                         |                                                           |                                                                          |                                    |              |
| 1                                     | Trần Thanh Tinh      | 1. Bác sĩ đa khoa (2007)<br>2. Chứng chỉ siêu âm Tổng quát (2009)<br>3. Giấy chứng nhận TH CK tâm thần (2023)<br>4. Giấy chứng nhận xác định tình trạng nghiện (2022)<br>5. Giấy chứng nhận điều trị COPD và hen PQ (2017).<br>6. Giấy chứng nhận dự phòng lây truyền HIV, VGB và giang mai từ mẹ sang con ( 2020);<br>7. Chứng chỉ Quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp | Số 0002954/ BG-CCHN ngày cấp 20/10/2014 | KBCB đa khoa                                                                                                                                                | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa. | Phụ trách Phòng HCTCNS; | Người chịu trách nhiệm CMKT khám bệnh, chữa bệnh          | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | Không                              |              |
| 2                                     | Nguyễn Thị Hồng Hạnh | Y sĩ y học dân tộc (1997)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Số 0003312/BG-CCHN ngày cấp 5/02/2015   | khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền                                                                                                                        | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Y sĩ y học cổ truyền                 | Không                   | Khoa phòng bệnh, ATTP được phân công khám bệnh, chữa bệnh | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không                              |              |
| 3                                     | Hoàng Thị Mai        | Cao đẳng cử nhân thực hành điều dưỡng (2019)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Số 0003541/BG-CCHN ngày cấp 31/03/2015  | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ -BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng      | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Điều dưỡng viên                      | Không                   | Khoa phòng bệnh, ATTP được phân công khám bệnh, chữa bệnh | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không                              |              |
| 4                                     | Nguyễn Thị Thúy      | Trung học chuyên nghiệp: (2000), Chứng chỉ Dược Tá (2004), Cử nhân điều dưỡng ( 2020)                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Số 0003283/ BG-CCHN ngày cấp 05/02/2015 | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | điều dưỡng                           | Không                   | Khoa khám bệnh, chữa bệnh                                 | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ |                                    |              |

|                                                                                                                                                                                                                               |                   |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                         |                                                                                                                                                             |                                                                                                                 |                                                |                                                                     |                                                           |                                                                          |       |  |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------|--|
| 5                                                                                                                                                                                                                             | Nguyễn Thị Thủy   | 1. Trung học chuyên nghiệp: (2008)<br>2. Cử nhân điều dưỡng (2021)<br>3. giấy Chứng nhận: dinh dưỡng 1 số bệnh mạn tính không lây (2017)<br>4. Giấy chứng nhận chuyên môn về PC bệnh HIV/AIDS (2013)<br>5. Giấy chứng nhận quy định về TCAT (2017) | Số 0003961/ BG-CCHN ngày cấp 24/4/2015  | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Điều dưỡng                                     | Không                                                               | Khoa khám bệnh, chữa bệnh                                 | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |
| 2. Điểm Trạm số 1 - Trạm Y tế Song Mai (cũ) ( Giấy phép hoạt động KBCB: số 800/BN-GPHD ngày 15/01/2026, địa chỉ hoạt động: đường Thân Khuê, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần) |                   |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                         |                                                                                                                                                             |                                                                                                                 |                                                |                                                                     |                                                           |                                                                          |       |  |
| 6                                                                                                                                                                                                                             | Nguyễn Mạnh Hùng  | Bác sỹ đa khoa (2011); Chứng chỉ Quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp                                                                                                                                                                            | Số 006975/BG-CCHN ngày cấp 27/9/2018    | KBCB đa khoa                                                                                                                                                | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | khám chữa bệnh đa khoa                         | Phụ trách Điểm Trạm số 1; Người chịu trách nhiệm CMKT               | Khoa phòng bệnh, ATTP được phân công khám bệnh, chữa bệnh | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |
| 7                                                                                                                                                                                                                             | Trần Thị Tầm      | Y sỹ sản nhi -Nữ hộ sinh (2021)                                                                                                                                                                                                                    | Số 0003558/BG-CCHN ngày cấp 31/3/2015   | Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - nhi                                                                                                                           | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Y sỹ sản nhi                                   | không                                                               | Khoa khám bệnh, chữa bệnh                                 | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |
| 8                                                                                                                                                                                                                             | Lương Thị Vân     | Cao đẳng điều dưỡng (2019)                                                                                                                                                                                                                         | Số0003557/BG-CCHN ngày cấp 31/03/2015   | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Điều dưỡng                                     | không                                                               | Khoa phòng bệnh, ATTP được phân công khám bệnh, chữa bệnh | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |
| 9                                                                                                                                                                                                                             | Nguyễn Thị Đào    | Y sỹ đa khoa (1991), Giấy chứng nhận THCK tâm thần ( 2024), Giấy chứng nhận (2005), Giấy chứng nhận CK lê Mắt, TMH, RHM (2005)                                                                                                                     | Số 0003303/ BG-CCHN ngày cấp 05/02/2015 | Y sỹ Đa khoa                                                                                                                                                | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Khám bệnh, chữa bệnh                           | không                                                               | Khoa phòng bệnh, ATTP được phân công khám bệnh, chữa bệnh | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |
| 3. Điểm Trạm số 2 - Trạm Y tế Quế Nham (cũ) (Giấy phép hoạt động KBCB: số 776/BN-GPHD ngày 15/01/2026, địa chỉ hoạt động: TDP Ba Làng, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần)      |                   |                                                                                                                                                                                                                                                    |                                         |                                                                                                                                                             |                                                                                                                 |                                                |                                                                     |                                                           |                                                                          |       |  |
| 10                                                                                                                                                                                                                            | Tổng Văn Đốc      | Bác sỹ đa khoa (2000); BSCKI nhi (2014)                                                                                                                                                                                                            | Số 0003130/BG-CCHN ngày cấp 24/11/2014  | KBCB đa khoa                                                                                                                                                | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Bác sĩ phụ trách chung, khám chữa bệnh đa khoa | Phó giám đốc, Phụ trách điểm Trạm Số 2 /Người chịu trách nhiệm CMKT | Khoa khám bệnh, chữa bệnh                                 | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |
| 11                                                                                                                                                                                                                            | Nguyễn Thị Thu Hà | 1. Y sĩ sản nhi 1994<br>. Bác sĩ đa khoa (2016)<br>3. BSCKI Nội (2023)<br>4. Chứng nhận xác định tình trạng nghiện ma túy<br>5. Chứng nhận chuyên khoa tâm thần                                                                                    | Số 006977/BG-CCHN ngày cấp 27/9/2018    | khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa.                                                                                                                               | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa.           | Phụ trách Khoa khám bệnh, chữa bệnh                                 | Khoa khám bệnh, chữa bệnh                                 | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |

|    |                  |                                                      |                                        |                                                                                                                                                    |                                                                                                                 |                |       |                                                           |                                                                          |       |  |
|----|------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------|--|
| 12 | Giáp Thị Liên    | Y sỹ (1995), cao đẳng hộ sinh (2021)                 | Số 0003131/BG-CCHN ngày cấp 24/11/2014 | KBCB hệ sản nhi                                                                                                                                    | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Khám chữa bệnh | Không | Khoa khám bệnh, chữa bệnh                                 | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |
| 13 | Hoàng Thị Hoa Lý | Y sỹ (1997)                                          | Số 0003128/BG-CCHN ngày cấp 24/11/2014 | KBCB hệ sản nhi                                                                                                                                    | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Khám chữa bệnh | Không | Khoa phòng bệnh, ATTP được phân công khám bệnh, chữa bệnh | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |
| 14 | Đỗ Thị Nhung     | Trung cấp Nữ hộ sinh (2004), cao đẳng Hộ Sinh (2019) | Số 0003126/BG-CCHN ngày cấp 24/11/2014 | Quy định tại TT số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                             | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | CSSKSS         | Không | Khoa khám bệnh, chữa bệnh                                 | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |
| 15 | Đàm Thị Toan     | CD Điều dưỡng (2009), Cử nhân điều dưỡng (2024)      | Số 0003125/BG-CCHN ngày cấp 24/11/2014 | Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Điều dưỡng     | Không | Khoa phòng bệnh, ATTP được phân công khám bệnh, chữa bệnh | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |

4. Điểm Trạm số 3 - Trạm Y tế Tân Mỹ (cũ) (Giấy phép hoạt động KBCB: số 803/BN-GPHĐ ngày 15/01/2026, địa chỉ hoạt động: TDP Tự, phường Đa Mai, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần)

|    |                     |                                                                                                                                                          |                                          |                                                                                                                                                   |                                                                                                                 |                                      |                                                           |                                                                        |                                                                          |       |  |
|----|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------|--|
| 16 | Hoàng Thị Thanh Tâm | Y Sỹ Dự phòng (2000), Bác sĩ đa khoa (2009), Chứng chỉ siêu âm tổng quát Ổ bụng và sản phụ khoa (2025; Chứng chỉ Quản lý và điều trị bệnh tăng huyết áp, | Số 0003282/BG - CCHN ngày cấp 05/02/2015 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                      | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa. | Phụ trách điểm Trạm số 3, phụ trách Khoa phòng bệnh, ATTP | Khoa phòng bệnh, ATTP Người chịu trách nhiệm CMKT khám bệnh, chữa bệnh | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |
| 17 | Đàm Thị Thúy Lan    | TC điều dưỡng (1992), CD điều dưỡng (2020)                                                                                                               | Số 0003281/BG - CCHN ngày cấp 05/02/2015 | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ -BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Điều dưỡng                           | Không                                                     | Khoa phòng bệnh, ATTP được phân công khám bệnh, chữa bệnh              | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |
| 18 | Thân Thị Hữu        | Hộ sinh trung học (2003), CD hộ sinh (2020)                                                                                                              | Số: 0003271/BG-CCHN ngày cấp 05/02/2015  | Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh                      | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Hộ sinh                              | Không                                                     | Khoa phòng bệnh, ATTP được phân công khám bệnh, chữa bệnh              | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |
| 19 | Vũ Quang Hồng       | Trung cấp Điều dưỡng (2005), Trung cấp y sỹ đa khoa (2013)                                                                                               | Số: 0003556/BG-CCHN ngày cấp 31/03/2015  | Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng  | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Điều dưỡng                           | Không                                                     | Khoa phòng bệnh, ATTP được phân công khám bệnh, chữa bệnh              | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |  |

|                     |                    |                                                  |                                         |                                      |                                                                                                                 |      |       |                           |                                                                          |       |          |
|---------------------|--------------------|--------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-------|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-------|----------|
| 20                  | Phạm Thị Hoàng Mai | Trung cấp Y sỹ sản nhi (1999), CD hộ sinh (2021) | Số: 0003543/BG-CCHN ngày cấp 31/03/2015 | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa         | Từ 07h00 đến 17h00 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Thời gian nghỉ, làm việc ngoài giờ theo quy định của pháp luật | Y sỹ | Không | Khoa khám bệnh, chữa bệnh | Ngày 01/01/2026 (Quyết định số 2349/QĐ-SNV ngày 30/12/2025 của Sở Nội vụ | không |          |
| B. SỐ THỜI VIỆC: 01 |                    |                                                  |                                         |                                      |                                                                                                                 |      |       |                           |                                                                          |       |          |
| 1                   | Lê Đức Thắng       | Y sỹ y học dân tộc (1993)                        | Số 0003542/BG-CCHN ngày cấp 31/3/2015   | Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền |                                                                                                                 |      |       |                           |                                                                          |       | Nghỉ hưu |

Trạm Y tế Đa Mai chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận: XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ

- Sở Y tế (đn đăng tải);
- Lưu: VT, HCTCNS.



Trần Thanh Tĩnh

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu - nếu có)



GIÁM ĐỐC  
Nguyễn Văn Phương